

Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài dù chỉ mới hình thành 5 năm, nhưng đã nhanh chóng trở thành một "điểm đỡ" trên bản đồ thương mại của khu vực miền Đông Nam Bộ. Tại đây, một siêu thị miễn thuế cung cấp thị thực nhập cảnh [Vietnam visa](#) ngay tại đường biên và một chợ đường biên vừa được xây dựng đang trở nên khá sôi động khi mỗi ngày có hàng ngàn lượt người, xe từ Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh về đây mua bán.

Nhắc đến Tây Ninh, người ta thường nhớ về một vùng đất có lịch sử hào hùng với căn cứ Trung ương cục miền Nam trong hai cuộc kháng chiến đã đi vào huyền thoại; nơi có các danh thắng Núi Bà Đen, Tòa Thánh Tây Ninh nổi tiếng. Tây Ninh cũng được mệnh danh là "miền đất ngọt", bởi đây là "thủ đô mía đường" của cả nước.

Nằm ở miền Đông Nam Bộ, chuyển tiếp giữa vùng núi và cao nguyên Trung Bộ xuống đồng bằng sông Cửu Long, Tây Ninh đất không rộng, người không đông, nhưng do những đặc thù về địa lý và tự nhiên quy định, từ lâu trong lịch sử, Tây Ninh được ví là "lá chắn", là cửa ngõ chính vào "căn nhà lớn" miền Đông và Thành phố Hồ Chí Minh.

Tây Ninh giáp các tỉnh Bình Dương, Bình Phước về phía đông, giáp Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Long An về phía nam; phía tây và tây bắc Tây Ninh có 5 huyện với 20 xã có chung 240 km đường biên giới với ba tỉnh Kông-pông-chàm, Prây-ven, Soài-riêng của vương quốc Cam-pu-chia. Cả tuyến đường biên dài rộng này được nối liền nhau bởi những cánh rừng, trảng cỏ và sông rạch.

Một biên giới yên bình đang trải rộng bởi những cánh đồng lúa rục vàng, những cánh đồng mía sắp vào mùa thu hoạch; những cánh rừng cao su xanh ngút ngàn tít tắp chạy dọc đường biên là bằng chứng sinh động thay cho lời khẳng định: đã thực sự qua rồi cảnh người dân biên giới Tây Ninh nhọc nhằn chạy giặc, cơ cực chạy ăn. Một Tây Ninh sôi động, hội nhập đang hiện hiện trên từng góc phố, con đường với rất nhiều [khách sạn ở Tây Ninh](#) mới mọc lên; trên những gương mặt người dân biên giới, khi mà chính họ từng thấm thía nỗi đau của chiến tranh, bất ổn.

Từ cảng cá Tư Hiền nhìn lên, Túy Vân sơn có dáng dấp tựa như một con chim phụng đang vỗ cánh. Theo các vị cao tăng trong chùa, núi Túy Vân ngày xưa có tên là Mỹ Am sơn, năm đó chúa Nguyễn Phúc Tần trong một lần đi qua Tư Hiền thấy cảnh nơi đây quá hữu tình nên đã chọn đỉnh Mỹ Am Sơn để lập một ngôi chùa nhỏ cầu phúc an dân.

Năm Minh Mạng thứ 6 (1826), nhân dịp đến cửa Tư Hiền, vua ghé thăm Mỹ Am Sơn thấy chùa cổ điều tàn, hoang vu mới cho xây dựng lại và đổi tên là chùa Túy Ba. Năm Minh Mạng thứ 17 (1837), chùa được trùng tu và dựng thêm lầu. Năm Thiệu Trị nguyên niên (1841) được tiếp tục trùng tu và đổi tên chùa là Túy Vân.

Trải qua thời gian hàng trăm năm, chùa Túy Vân đã xuống cấp, điều tàn đổ nát nhưng vẫn giữ được nét cổ kính của một ngôi chùa có lịch sử hàng trăm năm. Đây là ngôi chùa có hàng trăm gốc cây cổ thụ, bao quanh chùa là hệ thống rừng nguyên sinh với những gốc cây có đường kính hai ba người ôm không xuể, dây leo chằng chịt.

Chùa Túy Vân lọt thỏm giữa núi và sóng nước, khung cảnh như càng u tịch. Vào chùa vào những ngày oi nồng mà vẫn có cảm giác mát lạnh, giữa hoa và tiếng chim

muông như đang lạc vào khu rừng nguyên sinh. Con đường nhỏ hàng trăm bậc thang dẫn bước lạc giữa hàng cây cổ thụ, lá rừng trút giữa lối đi khiến người viếng chùa có cảm giác khác hẳn với những ngôi chùa khác. Thú vị nhất là được leo lên đỉnh ngọn tháp ba tầng gọi là Điều Tháp Ngự, từ đây đưa tầm mắt hướng ra xa có thể quan sát hết toàn cảnh của huyện Phú Lộc, nhìn sự hùng vĩ mênh mông của phá Tam Giang, cảng cá Tư Hiền và biển Đông. Chiều về, tàu thuyền từ ngoài phá lùa ghé mũi vào nhau tạo nên một bức tranh như sắp đặt tuyệt đẹp.

Một cao tăng cho biết Túy Vân Sơn đã được xếp vào thắng cảnh quốc gia, do nằm ở vị trí cách xa thành phố nên ít khi có người viếng thăm, thỉnh thoảng chùa mới đón tiếp một vài đoàn khách từ thành phố. Hiện nay do thời gian sử dụng và sự vô ý của du khách nên hệ thống chùa chiền đã xuống cấp nhiều.

Ngôi chùa của những kỷ lục (khuôn viên rộng 107ha. Điện thờ Tam Thế và Pháp Chủ diện tích 1.000m². Tượng Phật bằng đồng lớn nhất Đông Nam Á: Tượng Phật Tổ Như Lai nặng 100 tấn. 3 pho Tam Thế mỗi pho nặng 50 tấn. Hai quả chuông lớn nhất Đông Nam Á: 36 và 27 tấn. Chùa có nhiều tượng La Hán nhất với 500 vị bằng đá cao hơn đầu người) dù đang trong thời gian hoàn thành, đường sá còn dềnh danh, các hạng mục vẫn dang dở... nhưng không vì thế mà kém đi sự nguy nga, tôn kính, cũng như hút khách đến thăm chùa.

Nhìn từ xa, quần thể chùa nổi bật giữa những ngọn núi hùng vĩ. Ngay trên đường lên chùa, du khách đã gặp 2 tháp chuông. Tháp lớn có 3 tầng, 24 mái. Chính giữa là quả chuông đồng nặng 36 tấn. Nét độc đáo là trên thân chuông có khắc bài kinh Đại Bi Bát Nhã bằng chữ Hán cùng nhiều hoa văn theo chủ đề Thiên học và Phật học. Ngoài hành lang, 500 tượng La Hán bằng đá trắng nguyên khối - mỗi vị một vẻ mặt khác nhau được những người thợ chạm khắc rất tinh xảo, sống động. Những khối gỗ quý, bức hoành phi, câu đối khổng lồ được sơn son thếp vàng cũng đang trong quá trình hoàn thiện, góp phần cho ngôi chùa thêm hoành tráng, rực rỡ. Tham quan chùa cũng là dịp khám phá núi Bái Đính. Núi này có ba hang, lưng chừng núi là hang Voi Phục đặt tượng Đức ông mặt đỏ, lên cao hơn nữa, bên phải hang Voi Phục là động Sáng thờ nhiều vị Phật và thần, bên trái là động Tối thờ bà chúa Thượng Ngàn. Các hang động ở đây cũng có nhiều nhũ đá đẹp không kém những hang động ở vịnh Hạ Long.

Sự hoành tráng của chùa đang xây dựng khiến ít người để ý rằng chỉ vòng qua bên kia núi khoảng 800m đường sẽ đến chùa cũ trầm mặc. Các cụ trong huyện Gia Viễn kể rằng, thiền sư Nguyễn Minh Không vào núi Bái Đính tìm thuốc chữa bệnh cho vua Lý Thần Tông bị hóa hổ. Thiền sư phát hiện động Tối, động Sáng, Thung Thuốc trên núi nên đã biến thành chùa thờ phật.